

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
QUẬN HOÀNG MAI
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

***Bản án: 270 /2017/HSST
Ngày: 23 /8/2017***

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
---:---
TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN HOÀNG MAI - HÀ NỘI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà : Bà Nguyễn Thị Tâm
Hội thẩm nhân dân 1/Bà Nguyễn Anh Thư
2/ Ông Nguyễn Việt Anh

Thư ký ghi biên bản phiên toà: Bà Nguyễn Thị Hồng Vân- cán bộ Tòa án
Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai
Bà Phạm Thị Nhung- Kiểm sát viên

Ngày 23 tháng 8 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận Hoàng Mai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 300/2017/HSST ngày 10/8/2017 theo Quyết định xét xử số 279 /QĐXX ngày 11/8/2017 đối với bị cáo:

PHẠM TUẤN A - sinh năm 1979; HKTT: Xóm 10, xã T, huyện Tr, tỉnh; Chỗ ở: Tổ 2, phường Y, quận H, Thành phố H; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: Lớp 9/12; Dân tộc: Kinh; Con ông: Phạm Văn L và bà Đặng Thị H; Có 02 con : Con lớn sinh năm 2011, con nhỏ sinh năm 2012; TATS: Chưa có tiền án, tiền sự.

Bắt quả tang ngày 17/01/2017. Bị cáo hiện đang áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; Có mặt.

Người làm chứng: Anh Bùi Văn Đ - Sinh 1993.

HKTT: Xóm H – xã L, huyện Y, tỉnh H.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 17 tháng 01 năm 2017, vào khoảng 17h40 , tại tổ 2, phường Y, quận H, Thành phố H, tổ công tác Công an phường Y, quận H, Thành phố H phát hiện và bắt quả tang Phạm Tuấn A có hành vi bán số lô, số đề cho Bùi Văn Đ. Tại chỗ, tổ công tác bắt giữ có một số khách mua số lô, số đề đã bỏ chạy. Tang vật thu giữ: 01 bảng tổng hợp số lô, đề ghi trên vỏ bao thuốc lá Vinataba kích thước 29cm x 29cm; 01 quyển tích kê chưa sử dụng dùng để ghi số lô, số đề; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam sung cùng số tiền 5.470.000 đồng.

Tại cơ quan điều tra Công an quận H, Phạm Tuấn A khai nhận: Phạm Tuấn A bắt đầu bán số lô, số đề cho khách từ ngày 08 tháng 01 năm 2017, khách mua là những người không rõ tên tuổi địa chỉ, Tuấn A tự ôm bảng lô đề, không chuyển bảng cho ai. Hàng ngày, Tuấn A bán số lô, số đề cho khách : Đối với số đề: Bán cho khách 10.000 đồng tiền đề thu về 10.000 đồng; Đối với số lô: Bán 01 điểm lô Tuấn A thu về 23.000 đồng; Đối với lô xiên: cứ 10.000 đồng thì thu của khách 10.000 đồng. Cách thức ghi cụ thể như sau: Khách mua đề chọn 1 số có 02 chữ số bất kỳ từ 00 đến 99 nếu số khách chọn trùng với 02 số cuối của giải đặc biệt trong kết quả Xổ số kiến thiết miền bắc ngày hôm đó thì khách được hưởng số tiền gấp 70 lần tiền khách bỏ ra. Với số lô thường: khách mua lô thường chọn một số có hai chữ số bất kỳ từ 00 đến 99, mỗi điểm lô thu của khách 23.000 đồng, nếu số khách chọn trùng với 02 con số cuối của bất kỳ giải nào trong kết quả Xổ số kiến thiết miền bắc ngày hôm đó thì khách sẽ được hưởng 80.000 đồng/1 điểm lô. Với lô xiên 2: khách mua số lô xiên 2, có 02 chữ số bất kỳ từ 00 đến 99, nếu số người mua trùng với 02 số cuối bất kỳ giải nào trong kết quả Xổ số thì khách được hưởng gấp 10 lần số tiền đã bỏ ra; Lô xiên 3 được hưởng gấp 40 lần; Lô xiên 4 được hưởng gấp 100 lần tiền khách bỏ ra. Đến khoảng 17h35 ngày 17 tháng 01 năm 2017, Bùi Văn Đ đến tại quán nước của Phạm Tuấn A ở tổ 2, phường Y, quận H, Thành phố H và mua số lô 13 (10 điểm)

với giá 230.000 đồng . Độ đưa tiền cho Tuấn A, Tuấn A mới ghi vào bảng cấp chưa kịp ghi tích kê thì bị cơ quan Công an bắt quả tang thu giữ tang vật như đã nêu ở trên.

Do Phạm Tuấn A không còn lưu giữ các tài liệu liên quan đến việc bán số lô, số đề từ ngày 08/01/2017 đến ngày 16/01/2017 nên không đủ căn cứ kết luận số tiền đánh bạc thu lời bất chính của Phạm Tuấn A trong các ngày này. Phạm Tuấn A khai nhận số tiền 5.470.000 đồng là tiền Tuấn A bán số lô, số đề cho khách ngày 17 tháng 01 năm 2017. Theo tài liệu vật chứng bảng tổng hợp số lô, số đề của Phạm Tuấn A mà Cơ quan điều tra đã thu giữ và kết quả giám định chữ viết, chữ số tại Bản kết luận giám định số 2349/C54 –DD4 ngày 20 tháng 4 năm 2017 của Phòng kỹ thuật hình sự thì chữ viết, chữ số trên bảng tổng hợp số lô, số đề là do Phạm Tuấn A viết ra.

Đối với 01 điện thoại di động thu giữ của Phạm Tuấn A có số thuê bao 01636813439, Tuấn Anh khai nhận đây là điện thoại dùng để liên lạc cá nhân, không sử dụng vào việc bán số lô, số đề.

Đối với Bùi Văn Đ nhân thân chưa có tiền án, tiền sự, xét mức độ vi phạm Công an đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Đ. Các đối tượng khác mua số lô, số đề của Tuấn A, hiện không xác định được lai lịch, nên không có căn cứ để xử lý.

Tại bản cáo trạng số 272/CT-VKS ngày 03/8/2017 của Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai đã truy tố Phạm Tuấn A về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 248 Bộ luật Hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa sau khi phân tích vai trò, tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo đã kết luận giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như nội dung bản Cáo trạng.

Đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng : Khoản 1, Điều 248; Điểm h,p, khoản 1,khoản 2, Điều 46; Điều 60 ; Bộ luật hình sự.

Xử Phạm Tuấn A mức án từ 04 tháng tù đến 08 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 12 đến 16 tháng.

Miễn phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo

****Về xử lý vật chứng:***

- Lưu giữ tại hồ sơ vụ án 01 băng ghi số lô, số đề.
 - Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 5.470.000 đồng thu giữ của Phạm Tuấn Anh là tiền do phạm tội mà có.
 - Trả lại bị cáo Phạm Tuấn A 01 điện thoại di động Samsung DUOS Galaxy J1 mini màu đen, vàng, có số Imel: 356707/07/595876/9; 356708/07/595876/7 và 01 sim có số Seri: 89840 – 40371-00528-9952 .
- Nhưng tạm giữ để đảm bảo việc thi hành án.

Tại phiên tòa bị cáo Phạm Tuấn A khai nhận như đã khai tại cơ quan điều tra, bị cáo thừa nhận đã có hành vi ghi số lô, số đề cho các đối tượng như Cáo trạng Viện kiểm sát truy tố bị cáo là hoàn toàn đúng.

Lời nói sau cùng bị cáo: bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo vì các con bị cáo hiện còn nhỏ, cần có sự chăm sóc của bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Xét hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận H, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Xét hành vi phạm tội của bị cáo Phạm Tuấn A: 17h40 ngày 17 tháng 01 năm

2017, tại quán nước thuộc tổ 2, phường Yên Sở, quận Hoàng Mai, Hà Nội của Phạm Tuấn A, tổ công tác Công an phường Y bắt quả tang Phạm Tuấn A đang có hành vi ghi số lô, số đề cho các đối tượng để thu lời bất chính, tổng số tiền Phạm Tuấn Anh ghi cho các đối tượng là 5.470.000 đồng. Hành vi của bị cáo Phạm Tuấn A đủ yếu tố cấu thành tội Đánh bạc. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1, Điều 248 Bộ luật hình sự.

Hành vi phạm tội của bị cáo gây mất trật tự trị an xã hội. Đánh bạc là một tệ nạn xã hội, nó không chỉ làm thiệt hại về kinh tế, gây suy thoái đạo đức, lối sống mà còn là nguyên nhân làm phát sinh nhiều tội phạm nguy hiểm. Để đấu tranh phòng chống tội phạm, góp phần xoá bỏ các tệ nạn, trong đó có tệ đánh bạc ra khỏi đời sống xã hội. Vì vậy phải xử lý các bị cáo bằng pháp luật hình sự.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Xét nhân thân bị cáo chưa có tiền án, nên không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Tuy nhiên để trừng trị, đồng thời cải tạo, giáo dục bị cáo và làm bài học răn đe cho những người khác, cần áp dụng hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên toà bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; số tiền bị cáo đánh bạc không lớn. Bị cáo phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, gia đình bị cáo có bố là người có công với cách mạng. Nên Hội đồng xét xử áp dụng điểm b,h, p, khoản 1,khoản 2, Điều 46 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo là phù hợp.

Hội đồng xét xử xem xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Có thể cho bị cáo được cải tạo ngoài xã hội dưới sự giám sát, giáo dục của chính quyền địa phương, áp dụng Điều 60 Bộ luật hình sự cho bị cáo được hưởng hình phạt án treo cũng đủ tác dụng giáo dục, dẫn dắt bị cáo.

* **Hình phạt bổ sung:** Xét bị cáo không có nghề nghiệp ổn định , không có thu nhập nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền.

* **Xử lý vật chứng:** Hội đồng xét xử áp dụng Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự

- Lưu giữ tại hồ sơ vụ án 01 băng ghi số lô, số đề.

-Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 5.470.000 đồng thu giữ của Phạm Tuấn Anh là tiền do phạm tội mà có.

- Trả lại bị cáo Phạm Tuấn A 01 điện thoại di động Samsung DUOS Galaxy J1 mini màu đen, vàng, có số Imel: 356707/07/595876/9; 356708/07/595876/7 và 01 sim có số Seri: 89840 – 40371-00528-9952 .
Nhưng tạm giữ để đảm bảo việc thi hành.

Về án phí: Căn cứ Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; Điểm a khoản 1 Điều 23 ; Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, Nghị quyết của Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; khoản 1, mục I phần A Danh mục án phí, lệ phí Tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14. Bị cáo Phạm Tuấn A phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm .

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 231, 234 Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ: Khoản 1, Điều 248; Điểm b, h, p, khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 60 Bộ luật hình sự.

Căn cứ Điều 76, Điều 99, Điều 231; Điều 234 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điểm a khoản 1 Điều 23 ; Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, Nghị quyết của Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; khoản 1 mục I phần A Danh mục án phí, lệ phí Tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14.

Tuyên bố: Bị cáo **Phạm Tuấn A** phạm tội “**Đánh bạc**” .

Xử phạt: Bị cáo **Phạm Tuấn A 06 (Sáu)** tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 12 tháng kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo cho UBND Phường Y, quận H, Thành phố H giám sát giáo dục trong thời gian thử thách của án treo.

Hình phạt bổ sung: Miễn phạt tiền cho bị cáo.

*** Về xử lý vật chứng:**

- Lưu giữ tại hồ sơ vụ án 01 băng ghi số lô, số đề.

-Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 5.470.000 đồng thu giữ của Phạm Tuấn Anh là tiền do phạm tội mà có. Hiện số tiền trên đang được gửi vào tài khoản tạm giữ của Chi cục Thi hành án dân sự quận H, theo giấy nộp tiền ngày 19 tháng 01 năm 2017, tại Chi nhánh Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Hoàng Mai- Phòng giao dịch Giáp Bát.

- Trả lại bị cáo Phạm Tuấn A 01 điện thoại di động Samsung DUOS Galaxy J1 mini màu đen, vàng, có số Imel: 356707/07/595876/9; 356708/07/595876/7 và 01 sim có số Seri: 89840 – 40371-00528-9952. Nhưng tạm giữ để đảm bảo việc thi hành án.

Hiện số vật chứng trên đang được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự quận H, theo phiếu nhập vật chứng số 290 ngày 18 tháng 8 năm 2017.

*** Về án phí:** Bị cáo Phạm Tuấn A phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận

-VKSND quận Hoàng Mai;
-Công an quận Hoàng Mai;
-Bị cáo;
-Lưu./.

Nguyễn Thị Tâm

